

WEEKLY WRAP

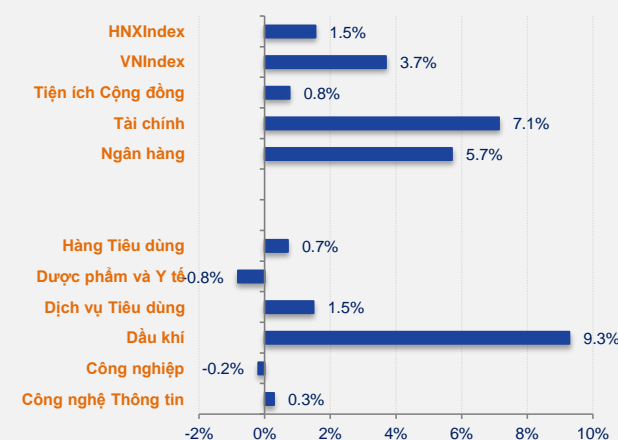
Tuần GD từ: 8/1/2018 - 12/1/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,050.11	↑ 3.7%	120.76	↑ 1.5%
KLGD (trCP)	1,625.72	↑ 70.2%	475.19	↑ 66.7%
GTGD (tỷ VND)	41,538.92	↑ 63.2%	7,083.93	↑ 40.5%
Tổng cung (trCP)	2,478.67	↑ 58.4%	660.50	↑ 51.1%
Tổng cầu (trCP)	2,646.30	↑ 73.8%	659.56	↑ 71.9%

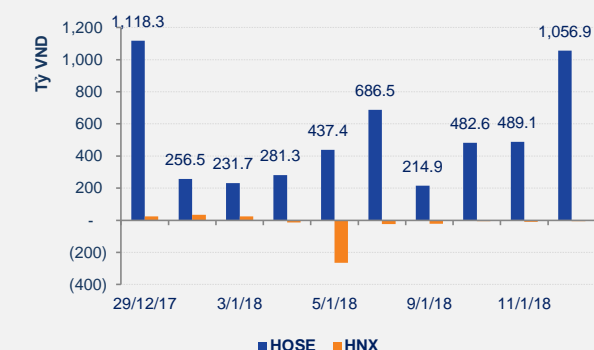
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	161.40	↑ 115.8%	8.57	↓ -9.3%
KL bán (trCP)	89.95	↑ 68.3%	11.22	↓ -27.9%
GT mua (tỷ VND)	6,984.92	↑ 95.9%	228.74	↑ 2.5%
GT bán (tỷ VND)	4,054.86	↑ 71.9%	297.30	↓ -33.2%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Tuần giao dịch thứ hai của năm 2018 tiếp tục diễn ra tích cực với việc cả điểm số và thanh khoản đều tăng mạnh trên hai sàn. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 37,46 điểm (+3,7%) lên 1.050,11 điểm; HNX-Index tăng 1,84 điểm (+1,5%) lên 120,76 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng mạnh và đạt mức cao mới với trung bình hơn 9.700 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, so với tuần giao dịch trước với chỉ bốn phiên, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 63,2% lên 41.539 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 70,2% lên 1.626 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 40,5% lên 7.084 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 66,7% lên 475 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm mạnh trong tuần qua thì gần như tất cả các nhóm cổ phiếu đều có mức tăng trưởng tốt. Nhóm cổ phiếu ngân hàng (+5,7%) và nhóm dầu khí (+7,1%) là hai trụ cột chính nâng đỡ thị trường trong tuần qua. Gần như tất cả các mã trong hai nhóm trên đều tăng điểm như SHB (+13,8%), STB (+14%), MBB (+5,2%), ACB (+0,8%), VPB (+6,1%), CTG (+2%), LPB (+17%), VCB (+7,4%); PLX (+9,7%), PVD (+11%), PVS (+4,6%), PVB (+5,3%), PVC (+7,3%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng hưởng lợi từ đà tăng của thị trường và đồng loạt tăng mạnh trong tuần qua như SSI (+8,3%), SHS (+6,8%), VND (+5,1%), MBS (+9,9%), FTS (+15,3%). Chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dược phẩm và y tế (-0,8%) giảm mạnh nhất trong tuần qua, chủ yếu do mức giảm của DHG (-0,7%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tâm lý tích cực của nhà đầu tư tiếp tục được lan tỏa sang tuần thứ hai của năm 2018. Theo đó, VN-Index và HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm thứ tư liên tiếp; đặc biệt, chỉ số VN-Index đã kết tuần ở ngay trên mốc tâm lý mạnh 1.050 điểm. Thanh khoản trong tuần qua đã đạt được một tầm cao mới với hơn 9.700 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Điều này cho thấy sức mạnh của dòng tiền vào thời điểm hiện tại và sự tham gia tích cực của nhà đầu tư cũ và mới vào thị trường. Tuy nhiên, càng về gần cuối tuần, thì áp lực chốt lời trên vùng giá cao có dấu hiệu gia tăng cũng như sự phân hóa khá mạnh mẽ của các nhóm ngành cổ phiếu nên đà tăng này có thể gặp khó khăn trong tuần tới. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/1-19/1), đà tăng của VN-Index có thể gặp khó khăn trước áp lực chốt lời ở nhóm cổ phiếu trụ cột và chỉ số có thể chỉ dao động giằng co và đi ngang trong biên độ 1.040-1.060 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục hạn chế mua thêm và có thể cân nhắc chốt lời đối với những mã đã tăng nóng hoặc đạt đến mức giá mục tiêu. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm 2018.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 8/1/2018 - 12/1/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh trong tuần giao dịch thứ hai của năm 2018. Diễn biến giao dịch trong tuần là rất tích cực với cả năm phiên chỉ số đều tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất đạt được trong tuần lần lượt tại 1.057,88 điểm và 1.004,89 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 37,46 điểm (+3,7%) lên 1.050,11 điểm.

KPF là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 23% từ 32.550 đồng lên 40.000 đồng, tiếp theo là VRC với mức tăng 22% từ 17.100 đồng lên 20.900 đồng. Ở chiều ngược lại, VCF là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 16% từ 239.000 đồng xuống 200.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần giao dịch thứ hai của năm 2018. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với 3 phiên tăng điểm và 2 phiên giảm điểm. Mức cao nhất và thấp nhất đạt được trong tuần lần lượt tại 123,95 điểm và 118,72 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,84 điểm (+1,5%) lên 120,76 điểm.

HVA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 40% từ 6.000 đồng lên 8.400 đồng, tiếp theo là SVN với mức tăng 38% từ 2.100 đồng lên 2.900 đồng. Ở chiều ngược lại, MHL là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 36% từ 9.400 đồng xuống 6.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 2.930,06 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 71,45 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là HDB với 29,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DXG với 7,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, QBS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 68,57 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,64 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 611 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là mã được mua ròng nhiều nhất với 546 nghìn cổ phiếu.

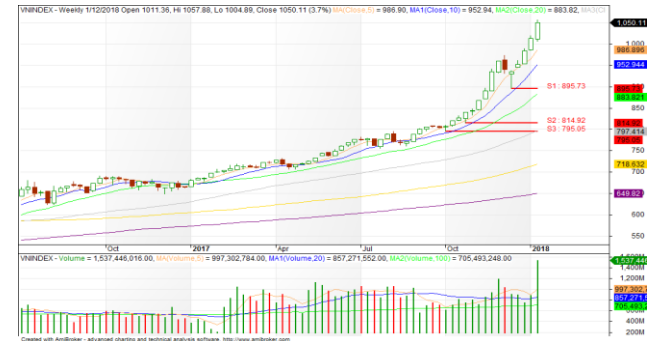
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Dự trữ ngoại hối tăng chóng mặt, đã lên đến 54,5 tỷ USD

Chỉ riêng 2 tuần đầu năm 2018 Ngân hàng Nhà nước đã mua ròng 2,5 tỷ USD, trong đó chỉ riêng 3 ngày gần đây mua được khoảng 1,5 tỷ USD.

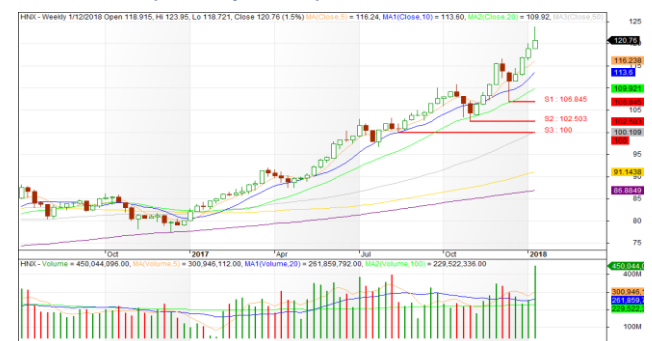
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm tuần thứ tư liên tiếp với mức tăng mạnh, hiện chỉ số đã vượt được mốc tâm lý 1.050 điểm. Cây nến tuần xanh lớn với phần bóng trên cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trong tuần qua, tuy nhiên áp lực cung tại vùng giá trên 1.050 điểm là khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 953-987 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự trung hạn tại 1.110 điểm (đỉnh tháng 10/2007). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 797 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/1-19/1), đà tăng của VN-Index có thể gặp khó khăn trước áp lực chốt lời ở nhóm cổ phiếu trụ cột và chỉ số có thể chỉ dao động giằng co và đi ngang trong biên độ 1.040-1.060 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ ba liên tiếp. Cây nến tuần xanh với phần bóng trên dài cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trong tuần qua, tuy nhiên áp lực cung vùng giá cao là rất mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 113,6-116,2 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 124 điểm (đỉnh phiên 12/1). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 100,1 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/1-19/1), HNX-Index có thể sẽ giằng co và đi ngang trong biên độ 120-122 điểm, trước khi bứt phá khỏi vùng này để xác nhận xu hướng tiếp theo.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,64 - 36,72 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 140.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 7 đồng

Ngày 12/1 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.406 đồng (giảm 7 đồng).

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 5,6 USD/ounce tương ứng 0,42% lên 1.328,1 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,13 điểm tương ứng 0,14% xuống 91,53 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,2060 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.3545 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,37 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,53 USD tương ứng 0,83% xuống 63,3 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/1, chỉ số Dow Jones tăng 205,6 điểm tương ứng 0,81% lên 25.574,73 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 58,21 điểm tương ứng 0,81% lên 7.211,78 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 19,33 điểm tương ứng 0,7% lên 2.767,56 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	29,656,493	QBS	5,343,550
2	E1VFN30	24,482,920	SSI	5,140,390
3	DXG	7,208,430	SCR	2,663,830
4	VIC	5,704,860	HNG	1,881,690
5	KBC	3,964,360	ITA	1,596,980

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	546,340	VGC	1,755,130
2	TNG	328,600	BCC	610,700
3	HKB	170,600	PGS	226,900
4	TTZ	124,300	PTI	226,500
5	HUT	100,300	PVC	206,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	13.60	15.50	↑ 13.97%	178,068,990
HDB	39.60	45.45	↑ 14.77%	71,165,686
FLC	6.80	7.15	↑ 5.15%	63,123,980
SBT	21.50	23.25	↑ 8.14%	58,598,250
MBB	26.15	27.50	↑ 5.16%	45,571,000

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.93	10.20	↑ 14.22%	147,169,019
PVX	2.30	2.60	↑ 13.04%	46,688,910
PVS	26.10	27.30	↑ 4.60%	43,643,635
ACB	38.80	39.10	↑ 0.77%	28,259,305
KLF	3.40	3.30	↓ -2.94%	19,164,881

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KPF	32.55	40.00	7.5	↑ 22.89%
VRC	17.10	20.90	3.8	↑ 22.22%
NVT	3.53	4.31	0.8	↑ 22.10%
DAT	22.90	27.95	5.1	↑ 22.05%
HMC	13.30	15.85	2.6	↑ 19.17%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVA	6.00	8.40	2.4	↑ 40.00%
SVN	2.10	2.90	0.8	↑ 38.10%
TV3	40.10	52.80	12.7	↑ 31.67%
C92	7.20	9.40	2.2	↑ 30.56%
IDJ	2.30	3.00	0.7	↑ 30.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCF	239.00	200.00	-39.0	↓ -16.32%
RIC	7.35	6.60	-0.8	↓ -10.20%
SII	19.90	18.00	-1.9	↓ -9.55%
CTF	23.40	21.30	-2.1	↓ -8.97%
BRC	10.95	10.00	-0.9	↓ -8.68%

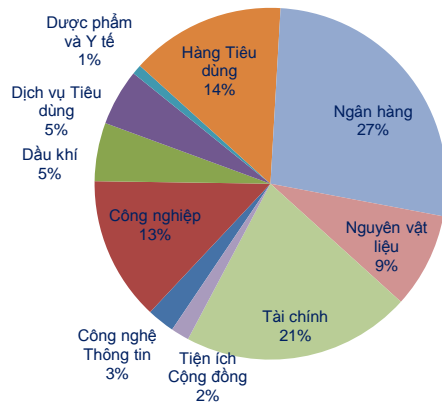
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MHL	9.40	6.00	-3.4	↓ -36.17%
DL1	61.70	43.00	-18.7	↓ -30.31%
PXA	1.60	1.30	-0.3	↓ -18.75%
VDL	34.40	28.00	-6.4	↓ -18.60%
SDU	12.20	10.00	-2.2	↓ -18.03%

(*) Giá điều chỉnh

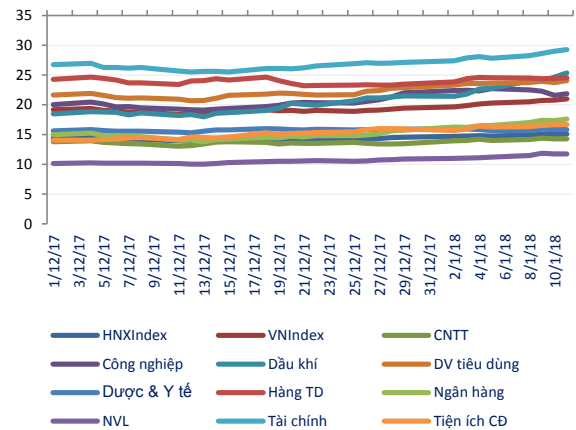


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	178,068,990	3.0%	380	40.8	1.2
HDB	71,165,686	17.4%	1,958	23.2	3.2
FLC	63,123,980	6.5%	862	8.3	0.5
SBT	58,598,250	8.8%	1,292	18.0	1.9
MBB	45,571,000	13.8%	2,077	13.2	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	147,169,019	10.2%	1,164	8.8	0.8
PVX	46,688,910	-5.5%	-410	-	0.9
PVS	43,643,635	7.1%	1,897	14.4	1.2
ACB	28,259,305	12.6%	1,882	20.8	2.5
KLF	19,164,881	1.9%	204	16.2	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KPF	↑ 22.9%	2.4%	257	155.6	3.7
VRC	↑ 22.2%	18.5%	1,540	13.6	1.7
NVT	↑ 22.1%	-41.8%	-3,345	-	0.9
DAT	↑ 22.1%	6.3%	664	42.1	2.3
HMC	↑ 19.2%	19.7%	3,268	4.9	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	↑ 40.0%	8.4%	1,109	7.6	0.7
SVN	↑ 38.1%	1.4%	142	20.5	0.3
TV3	↑ 31.7%	13.5%	2,464	21.4	2.9
C92	↑ 30.6%	6.6%	802	11.7	0.8
IDJ	↑ 30.4%	-0.3%	-25	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	29,656,493	17.4%	1,958	23.2	3.2
E1VFN30	24,482,920	N/A	N/A	N/A	N/A
DXG	7,208,430	22.3%	2,837	8.5	1.9
VIC	5,704,860	4.3%	737	115.9	8.1
KBC	3,964,360	6.6%	1,236	12.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	546,340	8.5%	1,440	15.8	1.7
TNG	328,600	17.9%	2,409	6.3	1.0
HKB	170,600	-1.7%	-187	-	0.3
TTZ	124,300	1.8%	213	21.6	0.4
HUT	100,300	12.3%	1,697	6.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	304,620	43.2%	7,152	29.3	12.7
VIC	225,260	4.3%	737	115.9	8.1
VCB	208,671	15.8%	2,261	25.7	3.8
GAS	192,291	21.6%	4,691	21.4	4.8
SAB	167,182	31.5%	6,966	37.4	11.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,549	12.6%	1,882	20.8	2.5
VCS	18,904	59.6%	13,163	18.0	8.9
SHB	12,272	10.2%	1,164	8.8	0.8
PVS	12,195	7.1%	1,897	14.4	1.2
VGC	12,016	12.0%	1,896	14.1	1.9

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
24/11/2017	12/1/2018	11/12/2017	8/12/2017	DMC	Đại hội Cổ đông Bất thường
1/12/2017	12/1/2018	20/12/2017	19/12/2017	PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/12/2017	12/1/2018	20/12/2017	19/12/2017	FSC	Đại hội Cổ đông Bất thường
20/12/2017	12/1/2018	9/1/2018	8/1/2018	DCC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
22/12/2017	12/1/2018	0/1/1900	29/12/2017	DPG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/12/2017	12/1/2018	10/1/2018	9/1/2018	NVL	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
4/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	BAL	Niêm yết mới
5/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	APF	Niêm yết thêm
8/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	IDN	Niêm yết mới
9/1/2018	12/1/2018	15/1/2018	12/1/2018	GKM	Phát hành cổ phiếu
9/1/2018	12/1/2018	15/1/2018	12/1/2018	FCN	Phát hành cổ phiếu
11/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
20/11/2017	15/1/2018	30/11/2017	29/11/2017	RCD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/12/2017	15/1/2018	25/12/2017	22/12/2017	EAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/12/2017	15/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	SGR	Chuyển Sàn
9/1/2018	15/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	VPD	Tạm dừng Niêm yết
9/1/2018	15/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	HFS	Niêm yết mới
10/1/2018	15/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	GEX	Tạm dừng Niêm yết
14/11/2017	16/1/2018	28/11/2017	27/11/2017	HSG	Đại hội Đồng Cổ đông
4/12/2017	16/1/2018	11/12/2017	8/12/2017	CBS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/12/2017	16/1/2018	26/12/2017	25/12/2017	AGF	Đại hội Đồng Cổ đông
14/12/2017	16/1/2018	25/12/2017	22/12/2017	KCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/12/2017	16/1/2018	8/1/2018	5/1/2018	TCD	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
22/12/2017	16/1/2018	2/1/2018	29/12/2017	DPG	Đại hội Cổ đông Bất thường
3/1/2018	16/1/2018	17/1/2018	16/1/2018	XMC	Phát hành cổ phiếu
9/1/2018	16/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	DAT	Niêm yết thêm
22/2/2017	17/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	KMR	Niêm yết thêm
15/11/2017	17/1/2018	28/11/2017	27/11/2017	TIX	Đại hội Đồng Cổ đông
11/1/2018	17/1/2018	12/1/2018	12/1/2018	HAI	Niêm yết thêm
18/9/2017	18/1/2018	28/9/2017	27/9/2017	CEE	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
